

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/6/2021

V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con "

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Huệ

2. Bà Phạm Thị Huệ

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 101/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/QĐST- HNGĐ ngày 21/6/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Phương T- sinh năm: 1984 (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V - sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn PC3, xã PH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hồ Thị Phương T trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn V tự nguyện chung sống với nhau, nhưng không tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10 ngày 20/3/2008 tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện Ninh Hải. Từ khi kết hôn đến nay, bà nhận thấy vợ chồng sống không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông V có tính gia trưởng, bảo thủ và thường xuyên bạo lực gia đình. Khi biết bà nộp đơn ly hôn, ông V đập nát xe của bà, đánh đập bà một cách dã man. Bà có trình báo sự việc nhờ chính quyền địa phương can thiệp nhưng không có kết quả. Hiện nay bà và các con đi thuê nhà trọ ở và làm ăn, còn ông V vẫn sống tại thôn PC 3, xã PH, huyện Ninh Hải. Do quá bất mãn với cuộc hôn nhân này nên bà yêu cầu tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông V.

Về con chung: Vợ chồng có ba người con chung là cháu Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 2010; cháu Nguyễn Bích T, sinh năm 2014.

Bà có nguyện vọng được nuôi ba cháu, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu giải quyết.

Quá trình lấy lời khai, hòa giải, xét xử, ông Nguyễn Văn V không có mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải tổng đạt các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại điều 177, điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:* Quan hệ hôn nhân giữa bà Hồ Thị Phương T và ông Nguyễn Văn V được kết hợp trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, quá trình chung sống vợ chồng bà T ông V phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông V có tính hung hăng nên đánh bà T. Tại biên bản lấy lời khai của người thân ông V xác nhận “Gần đây, gia đình bà T, ông V hay xảy ra nhiều chuyện mâu thuẫn. Đỉnh điểm vào tháng 4 năm 2021, bà T ông V cãi vã to tiếng với nhau. Trong lúc nóng giận ông V có tát bà T hai bạt tai và đập chiếc xe máy nhãn hiệu Wave”. Ngoài ra tại biên bản xác minh của chính quyền địa phương cung cấp thông tin “công an xã có nhận được tin báo của bà T về việc đập phá xe, còn sự việc bà T có bị đánh đập hay không thì địa phương không nắm rõ vì bà T không trình báo”. Hiện nay vợ chồng bà T đang sống ly thân, mặc ai người nấy sống, không ai quan tâm lẫn nhau.

[3] Xét thấy, hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[4] *Về con chung:* Các con chung có nguyện vọng và mong muốn ở cùng với bà T. Hiện nay bà T có thu nhập từ việc làm thuê mỗi tháng được 5.000.000 đồng nên đời sống cũng ổn định. Bà không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung. Vì vậy, xét thấy giao ba con chung cho bà T chăm sóc và không yêu cầu ông V cấp dưỡng là phù hợp.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân luôn tuân theo pháp luật tố tụng; Nguyên đơn luôn chấp hành pháp luật. Riêng bị đơn vắng mặt nhưng Tòa án đã thực hiện tổng đạt thủ tục tố tụng theo quy định và xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật. Về nội dung vụ án: Tình trạng hôn nhân của hai bên đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: Giao con chung cho bà T chăm

sóc và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Căn cứ vào những phân tích trên, xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 điều 147, Điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

2. *Về hôn nhân*: Bà Hồ Thị Phương T được ly hôn với ông Nguyễn Văn V.

3. *Về con chung*: Bà Hồ Thị Phương T có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ba người con chung là các cháu: Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 2010; cháu Nguyễn Bích T, sinh năm 2014. Ông Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà Hồ Thị Phương T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

5. *Về án phí*: Bà Hồ Thị Phương T phải chịu 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 00024616 ngày 31/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà Hồ Thị Phương T đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; vắng mặt bị đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tấn Đạt

Đinh Niệm

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã (phương) nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Minh Đào Minh Phần

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã (phương) nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Minh Đào Minh Phần

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã (phương) nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng

Thành viên Hội Đồng Xét Xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Huệ Đỗ Thị Minh Linh

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã (phương) nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng

